

Số: 09 CT/HĐQT

Lai Châu, ngày 08 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018

Về việc tăng vốn và phương án phát hành cổ phần riêng lẻ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị quyết số: 16/NQ – ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7.02, về việc tiếp tục triển khai đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi.
- Căn cứ Nghị quyết số 19 CT/NĐ-HĐQT ngày 30/9/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 về việc: Thông qua chủ trương đầu tư thi công Dự án thủy điện Nậm Thi 2.
- Căn cứ Nghị quyết số: 18CT/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7.02, về việc tăng vốn điều lệ để tiếp tục triển khai đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi.
- Căn cứ quy định của Bộ công thương về việc đảm bảo vốn chủ sở hữu của chủ đầu tư trong công tác đầu tư xây dựng dự án và đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư.
- Căn cứ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lai Châu, về việc huy động và chứng minh vốn tự có để đối ứng vay vốn tín dụng dài hạn đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 2 và xem xét hồ sơ vay vốn của dự án Nậm Thi 1.
- Căn cứ Tổng mức đầu tư điều chỉnh của Dự án thủy điện Nậm Thi 2 và Nậm Thi 1.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02

Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 báo cáo thực trạng vốn chủ sở hữu của Công ty đến thời điểm hiện tại và Tổng vốn cần có để tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 1 như sau:

A. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ.

I. Thực trạng vốn chủ sở hữu của Công ty đến thời điểm hiện tại như sau:

Đến 31/3/2018 Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 đang có cơ cấu vốn chủ sở hữu và những thay đổi về vốn làm giảm vốn chủ sở hữu như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
1	Vốn chủ sở hữu đến 31/3/2018	114.735.947	
	- Vốn điều lệ	120.000.000	
	- Quỹ đầu tư phát triển	1.006.373	
	- Quỹ dự phòng tài chính	642.712	
	- Lợi nhuận chưa phân phối	(6.913.138)	
2	Vốn chủ sở hữu đã sử dụng và SXKD lỗ	5.457.598	
	- Đầu tư tài chính dài hạn	1.598.000	
	- Mua sắm TSCĐ	96.507	GT còn lại TSCĐ

	- Giá trị sản lượng dở dang bị lỗ Trong đó: + Thủy điện Sử Pán II	3.763.091 3.763.091	
3	Vốn chủ sở hữu còn lại (1-2)	109.278.349	

Sau khi tăng vốn đợt 1 vào quý 3/2017 theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2017, vốn chủ sở hữu của Công ty theo sổ sách đến thời điểm hiện tại là: **109.278.349.000 đồng**, trong đó số vốn đã đầu tư vào Dự án Nậm Thi 2 đến 31/3/2018 là: **67.982.361.000 đồng** (Chi tiết báo tình hình thực hiện đầu tư kèm theo).

Số vốn chủ sở hữu đã sử dụng vào công tác sản xuất kinh doanh xây lắp tại công trình nhận thầu thi công Thủy điện Sử Pán II đang bị tồn đọng rất lớn (26 tỷ đồng), thời gian thu hồi vốn rất chậm và rất khó thu nợ do chủ đầu tư thiếu vốn, dẫn đến rất thiếu vốn để tiếp tục triển khai công tác đầu tư. Vì vậy Công ty phải tiếp tục tăng vốn đợt 2 để đáp ứng vốn cho công tác đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 1.

II. Tổng mức đầu tư của 02 dự án Nậm Thi 2 và Nậm Thi 1:

Toàn bộ 02 dự án Nậm Thi đã tạm dừng thi công từ năm 2011 do khó khăn suy thoái của nền kinh tế cả nước nói chung và của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 nói riêng. Quý 4 năm 2015 dự án triển khai lại theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời điều chỉnh lại thiết kế để tăng hiệu quả của dự án, xin điều chỉnh lại quy hoạch và lập lại tổng dự toán tổng mức đầu tư.

II.1 - Dự án thủy điện Nậm Thi 2

Tổng mức đầu tư điều chỉnh năm 2016:

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
1	Tổng mức đầu tư	263.166.842	
	- Tổng các khoản chi phí đầu tư trước thuế	229.553.342	
	- Lãi vay trong quá trình đầu tư	12.343.047	
	- Thuế VAT	21.270.453	
2	Tổng vốn cần có để thực hiện đầu tư	241.896.389	
	- Vốn tự có của chủ đầu tư (30%)	72.568.916	Giá trị trước thuế
	- Vốn đề nghị vay Ngân hàng (70%)	169.327.472	Giá trị trước thuế

1 – Phần vốn vay Ngân hàng (70%): Ngày 15/02/2016 Ngân hàng đầu tư và phát triển Lai Châu đã ký Hợp đồng cho vay theo Tổng mức đầu tư được lập năm 2010 với giá trị là: 126.070.000.000 đồng, ngày 30/8/2017 được Ngân hàng thẩm định lại và phê duyệt bổ xung phụ lục hợp đồng tín dụng cho vay theo tổng mức đầu tư được lập điều chỉnh năm 2016 (Điều chỉnh lần thứ 3) với giá trị tăng thêm là: 42.930.000.000 đồng, nâng tổng giá trị Hợp đồng vay vốn cho Dự án Nậm Thi 2 lên: **169.000.000.000 đồng** (Một trăm sáu mươi chín tỷ đồng), hiện tại đang được Ngân hàng giải ngân theo tiến độ khối lượng các công việc hoàn thành của dự án.

2 – Phần vốn tự có của chủ đầu tư (30%): Vốn tự có của Công ty đã đưa vào đầu tư cho dự án Nậm Thi 2 đến 31/12/2017 là: **63.228.329.000 đồng**, hiện nay dự án Nậm Thi 2 phát sinh một số khối lượng lớn các công việc do thay đổi điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công dẫn đến tăng tổng mức đầu tư.

Từ năm 2010 đến nay Công ty đã điều chỉnh thay đổi tổng mức đầu tư dự án Nậm Thi 2 nhiều lần và Ngân hàng Đầu tư Lai Châu đã thống nhất phê duyệt điều chỉnh hợp đồng đã ký, bổ xung phụ lục hợp đồng cho vay theo Tổng mức đầu tư được lập gần nhất năm 2016, vì vậy không thể tiếp tục đề nghị Ngân hàng cho vay bổ xung các khối lượng phát sinh này mà phải giải ngân bằng vốn tự có, do vậy dự kiến vốn tự có phục vụ đầu tư cho dự án Nậm Thi 2 sẽ tăng với giá trị tương đối lớn khoảng **15 tỷ đồng**.

Hiện tại dự án Nậm Thi 2 đã hoàn thành trên 90% khối lượng công việc, sẽ hoàn tất các công việc còn lại, hoàn thiện các thủ tục pháp lý và đưa vào vận hành phát điện trong tháng 6/2018

II.2 - Tổng mức đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 1:

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
1	Tổng mức đầu tư	308.129.150	
	- Tổng các khoản chi phí đầu tư trước thuế	269.521.668	
	- Lãi vay trong quá trình đầu tư	13.436.644	
	- Thuế VAT	25.170.836	
2	Tổng vốn cần có để thực hiện đầu tư	282.958.312	
	- Vốn tự có của chủ đầu tư (30%)	84.887.493	
	- Vốn dự kiến vay Ngân hàng (70%)	198.070.817	

Tổng số vốn tự có (30%) của chủ đầu tư cần có để phục vụ đầu tư của cả 02 dự án bao gồm:

- + Số vốn dự kiến ban đầu cho DA Nậm Thi 2: 72.568.916.000 đồng
- + Số vốn tăng thêm do phát sinh tăng khối lượng NT2: 15.000.000.000 đồng
- + Số vốn dự kiến cho DA Nậm Thi 1: 84.887.493.000 đồng

Tổng cộng:

$(72.568.916.000 + 15.000.000.000 + 84.887.493.000) = 172.455.916.000$ đồng

Số vốn chủ sở hữu hiện có: 109.278.349.000 đồng

Số vốn cần tăng đợt này: $(172.455.916.000 - 109.278.349.000) = 63.177.567.000$ đồng

III. Dự kiến kế hoạch và thời gian tăng vốn:

Để đảm bảo có đủ vốn phục vụ triển khai thi công Dự án Nậm Thi 1, số vốn tự có cần huy động tăng thêm khoảng 63 tỷ đồng.

Hiện tại dự án Nậm Thi 1 đang phải tạm dừng việc đầu tư xây dựng chờ quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc kiểm tra mục đích sử dụng đất rừng và việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các dự án thủy điện đang trong giai đoạn thực hiện đầu tư theo Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban bí thư trung ương Đảng. Do vậy trong năm 2018 căn cứ vào tiến độ thực tế có thể tiếp tục thực hiện đầu tư dự án khi có quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội thống nhất ủy quyền cho HĐQT quyết định việc thực hiện tăng vốn, thời gian tăng vốn và tổng số vốn cần tăng phù hợp để tiếp tục thực hiện đầu tư dự án Nậm Thi 1.

Thời gian tăng vốn dự kiến: Quý 4/2018 hoặc Quý I/2019

B. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN VÀ PHÁT HÀNH CỔ PHẦN RIÊNG LẺ

Do điều kiện thực tế của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 và các quy định của Luật chứng khoán do vậy Công ty chỉ được tăng vốn theo phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
2. **Mệnh giá cổ phiếu:** Theo giá thị trường của cổ phiếu S72
3. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 6.300.000 (Sáu triệu ba trăm nghìn) cổ phiếu
4. **Tổng giá trị dự kiến phát hành:** 63.000.000.000 đồng (Sáu mươi ba tỷ đồng)
5. **Đối tượng phát hành:** Cổ phần chào bán trong đợt phát hành riêng lẻ này sẽ được chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư thuộc các đối tượng sau
 - Các cổ đông chiến lược, các cán bộ chủ chốt của Công ty, CBCNV trong Công ty, các cổ đông hiện hữu của Công ty có nhu cầu.
 - Các nhà đầu tư khác được lựa chọn trên cơ sở thỏa mãn một hoặc một số tiêu chí sau:

+ Các nhà đầu tư bày tỏ thiện chí hợp tác trong quá trình đàm phán việc mua bán cổ phiếu, đồng thời có năng lực tài chính, đảm bảo sẽ thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định;

+ Các nhà đầu tư có chiến lược và văn hóa kinh doanh phù hợp, không có xung đột về lợi ích với chiến lược phát triển của Công ty và thể hiện cam kết gắn bó lợi ích với sự phát triển của Công ty;

+ Các nhà đầu tư có đóng góp quan trọng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. **Phương thức phát hành:** Chào bán riêng lẻ (dưới 100 nhà đầu tư)

7. **Xử lý số cổ phiếu không phân phối hết phát sinh (nếu có)**

Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu không được các nhà đầu tư dự kiến đăng ký mua hết (nếu có) HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

8. **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu, dự kiến là 63.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 1.

9. **Thời gian thực hiện dự kiến:** Quý 4/2018 hoặc Quý I/2019

10. **Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn thời điểm thực hiện kế hoạch tăng vốn, lựa chọn danh sách các nhà đầu tư, phân phối số lượng cổ phần cho các cổ đông và thực hiện các công việc cần thiết nhằm triển khai thực hiện, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP/HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bút